

Số: 3739/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 13/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định tạm thời chế độ và phụ cấp đặc thù đối với cán bộ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định 1093/QĐ-UBND ngày 13/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định tạm thời chế độ và phụ cấp đặc thù đối với cán bộ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

Thực hiện Thông báo số 370/TB-UBND ngày 12/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính (sau khi thống nhất với Sở Nội vụ và Văn phòng Điều phối NTM tỉnh) tại Tờ trình số 2906/STC-HCSN ngày 07/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 13/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định tạm thời chế độ và phụ cấp đặc thù đối với cán bộ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“ Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định tạm thời về chế độ và phụ cấp đặc thù áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh, huyện, thành phố, thị xã và xã; thành viên Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh, huyện, thành phố, thị xã (gọi tắt là Văn phòng Điều phối); thành viên chuyên trách nông thôn mới xã; thành viên Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

a) Khoản 1 Điều 2 sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Chế độ đối với thành viên Văn phòng Điều phối cấp tỉnh

Cán bộ có chức vụ được điều động từ các cơ quan, đơn vị khác đến làm việc tại Văn phòng Điều phối được giữ nguyên chức vụ cũ (nếu có) và được ưu tiên xem xét đưa vào quy hoạch để đề bạt, bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo cao hơn; lương, phụ cấp hiện hưởng (nếu có) nhận tại đơn vị cũ.

Cán bộ chuyên trách làm việc tại Văn phòng Điều phối tỉnh (gồm cán bộ thuộc biên chế Văn phòng Điều phối nông thôn mới, cán bộ biệt phái từ 03 tháng trở lên, cán bộ hợp đồng đóng bảo hiểm xã hội) hàng tháng được hưởng phụ cấp bằng 75% tổng hệ số lương và phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

Cán bộ kiêm nhiệm: Được hưởng phụ cấp đặc thù hàng tháng theo tỷ lệ thời gian kiêm nhiệm thực tế làm việc tại Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh nhưng không quá mức quy định được ghi trong quyết định kiêm nhiệm, đối với trường hợp kiêm nhiệm không ghi rõ thời gian kiêm nhiệm thì tối đa được hưởng không quá 35% lương và phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có). Trường hợp cán bộ chuyên trách được biệt phái làm việc từ 01 đến dưới 03 tháng được hưởng mức phụ cấp bằng 30% mức phụ cấp cán bộ chuyên trách tại Văn phòng Điều phối cấp tỉnh.

Cán bộ làm việc tại Văn phòng Điều phối được tính hưởng chế độ làm việc ngoài giờ theo thời gian thực tế làm việc, nhưng tối đa không quá 300 giờ/người/năm.

Thu nhập tăng thêm: Đối với cán bộ chuyên trách thuộc biên chế Văn phòng Điều phối được áp dụng theo quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; đối với cán bộ biệt phái do cơ quan, đơn vị quản lý quỹ tiền lương của cán bộ đó chi trả theo quy định.

Thành viên Văn phòng Điều phối được thanh toán tiền công tác phí theo chế độ hiện hành từ nguồn kinh phí Văn phòng Điều phối. Những trường hợp đã được thanh toán tiền công tác phí ở Văn phòng Điều phối thì không được thanh toán ở cơ quan, đơn vị mình.

2. Chế độ đối với cán bộ làm việc tại Văn phòng Điều phối cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định, được hưởng phụ cấp đặc thù hàng tháng tối thiểu 30% tổng hệ số lương và phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), nhưng không vượt quá mức quy định đối với thành viên Văn phòng điều phối cấp tỉnh. Cán bộ làm việc tại Văn phòng Điều phối cấp huyện

- phải đảm bảo các tiêu chuẩn đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định.

3. Chế độ đối với thành viên chuyên trách nông thôn mới xã do Ủy ban nhân dân xã quy định, được hưởng phụ cấp đặc thù mức tối thiểu không thấp hơn 1 lần mức lương cơ sở hiện hành. Đối với thành viên chuyên trách nông thôn mới cấp xã không hưởng lương từ ngân sách, thì mức lương thanh toán cho cán bộ không dưới mức lương tối thiểu vùng (quy định tại Thông tư số 33/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2013 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội là 1.900.000đồng).”

b) Khoản 2 Điều 2 sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Phụ cấp đặc thù đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Quản lý quy định được tính theo mức lương cơ sở hiện hành do Chính phủ quy định và được chi trả hàng tháng cho các đối tượng, cụ thể như sau:

a. Cấp tỉnh:

- Chánh, Phó Văn phòng Điều phối: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,8.
- Thường trực Ban Chỉ đạo: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,6.
- Thành viên Ban Chỉ đạo: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,5.

b. Cấp huyện:

- Chánh, Phó Văn phòng Điều phối: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,6.
- Thường trực Ban Chỉ đạo: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,4.
- Thành viên Ban Chỉ đạo: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,3.

c. Cấp xã:

- Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo, Trưởng, Phó Ban Quản lý: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,6.
- Thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Quản lý: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,4.

Đối với các thành viên kiêm nhiệm nhiều chức danh trong Ban Chỉ đạo các cấp, thành viên Văn phòng Điều phối xây dựng Chương trình nông thôn mới tỉnh, huyện, thành phố, thị xã; thành viên chuyên trách nông thôn mới xã; thành viên Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã chỉ được hưởng một mức phụ cấp đặc thù cao nhất.

3. Sửa đổi Điều 3 như sau:

“ Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí chi trả được bố trí từ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, ngân sách các cấp và các nguồn thu hợp pháp khác. Đối với cấp huyện, cấp xã ngoài số kinh phí tỉnh hỗ trợ (kinh phí quản lý,

chỉ đạo...) UBND cấp huyện, cấp xã cân đối bố trí thêm nguồn kinh phí để thực hiện chế độ phụ cấp theo Quyết định này.”

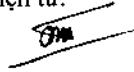
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

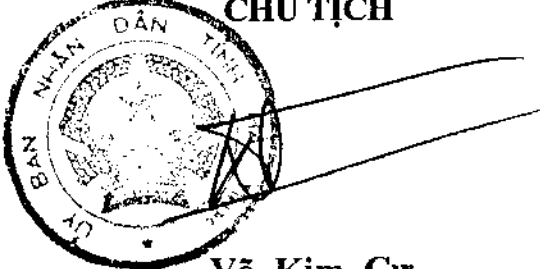
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Thường trực BCĐ XDNTM tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Các phòng CM thuộc VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NL₁;

Gửi: Văn bản giấy và điện tử.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự